

Bản án số: 46/2021/DS-ST

Ngày 29 tháng 12 năm 2021

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Nam

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (địa chỉ: Số 48 đường Trần Xuân Lê, thành phố Đà Nẵng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 76/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 05 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXX-ST ngày 04 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP T; Trụ sở: Số 57 phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn V - Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ KHCN (theo giấy ủy quyền số 08/202019/GUQ-PL ngày 14/5/2019). Người được ủy quyền lại: ông Lê Văn Đ1, nhân viên (theo giấy ủy quyền số 22/2021/GUQ-TPB.RB ngày 15/3/2021); Có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Bá C, sinh năm: 1986 và bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm: 1989; Cùng địa chỉ: K132/01 đường N, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/3/2021, bản tự khai ngày 29/12/2021 và tại phiên tòa, ông Lê Văn Đ1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O có vay của Ngân hàng TMCP T theo Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 435/2017/HDTD/BDN/01 ngày 06/12/2017, với tổng số tiền là 435.000.000đồng; Mục đích vay: thanh toán tiền mua xe ô tô phục vụ mục đích tiêu dùng; Phương thức cho vay: cho vay từng lần; Ngày giải ngân 07/12/2017. Về thời hạn vay và lãi suất cho vay:

- Khoản vay 1: 395.000.000đồng là 84 tháng (từ ngày 08/12/2017 đến ngày 07/12/2024); lãi suất từ ngày 07/12/2017 đến ngày 07/12/2018 là 8,4%/năm; lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 07/12/2024 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm bằng VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ dành cho khách hàng cá nhân của Ngân hàng T tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4,5%/năm.

- Khoản vay 2: 40.000.000đồng là 36 tháng (từ ngày 08/12/2017 đến ngày 07/12/2020); lãi suất từ ngày 07/12/2017 đến ngày 07/12/2018 là 23%/năm; lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 07/12/2020 được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm bằng VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ dành cho khách hàng cá nhân của Ngân hàng T tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 15,3%/năm.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay của ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O là: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA; loại Vios; màu sơn: Bạc; số chỗ ngồi: 5; số máy: 2NRX233631; số khung: RL4B29F31H5025918; biển kiểm soát: 43A-312.86 được Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047390 ngày 04/12/2017 do bà Nguyễn Thị Kiều O là chủ sở hữu.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông C và bà O đã vi phạm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như theo thảo thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết, kể từ ngày 05/12/2020 ông C, bà O không trả nợ gốc và lãi theo định kỳ hằng tháng cho Ngân hàng. Tính đến ngày 29/12/2021, vợ chồng ông C, bà O còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 309.265.674đồng, trong đó tiền gốc là 264.470.392đồng, tiền lãi là 44.795.282đồng (lãi tính từ ngày 05/12/2020 đến ngày 29/12/2021), cụ thể như sau:

- Đối với khoản vay 1: tiền nợ gốc là 262.248.166đồng; tiền lãi trong hạn là 32.965.780đồng theo mức lãi suất 12,4%, lãi quá hạn là 10.934.381đồng theo mức lãi suất bằng 150% lãi trong hạn.

- Đối với khoản vay 2: tiền nợ gốc là 2.222.226đồng; tiền lãi trong hạn là 46.420đồng, theo mức lãi suất là 23,2%, lãi quá hạn là 848.701đồng theo mức lãi suất bằng 150% lãi trong hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 309.265.674đồng, trong đó tiền gốc là 264.470.392đồng, tiền lãi là 44.795.282đồng.

Nếu ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O không trả toàn bộ số nợ nói trên thì đề nghị Tòa án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP T với ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Xét thấy việc thế chấp cho khoản vay trên là quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA; loại Vios; màu sơn: Bạc; số chỗ ngồi: 5; số máy: 2NRX233631; số khung: RL4B29F31H5025918; biển kiểm soát: 43A-312.86 được Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047390 ngày 04/12/2017 do bà Nguyễn Thị Kiều O là chủ sở hữu đã thực hiện đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 299 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về xử lý tài sản thế chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Ngày 31/3/2021, Ngân hàng TMCP T khởi kiện vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với vợ chồng ông Nguyễn Bá C và Nguyễn Thị Kiều O; địa chỉ: K132/01 đường N, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng. Ngày 04/5/2021 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo trình tự tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án được quy định tại Điều 191, Điều 195 và khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với bị đơn đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa, ông Lê Văn Đ1 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng, ngày 06/12/2017 Ngân hàng TMCP T (sau đây gọi là Ngân hàng T) đồng ý cho vợ chồng ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O vay với tổng số tiền là 435.000.000đồng, mục đích vay mua xe ô tô. Do ông C, bà O đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay theo định kỳ hằng tháng nên Ngân hàng T chấm dứt hợp đồng, yêu cầu Tòa án buộc ông C và bà O phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T tổng số tiền nợ gốc và lãi là 309.265.674đồng, (trong đó, tiền gốc là 264.470.392đồng, tiền lãi là 44.795.282đồng). Trong trường hợp bị đơn ông C, bà O không trả nợ thì đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp để Ngân hàng T thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

[3] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trung và dài hạn hạn mức số 435/2017/HDTD/BDN/01 ngày 06/12/2017, Ngân hàng TMCP T - Chi nhánh Đà Nẵng đồng ý cho vợ chồng ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O vay với tổng số tiền là 435.000.000đồng, mục đích vay để mua xe ô tô, thời hạn vay: Đối với khoản vay 1 là 395.000.000đồng, thời hạn là 84 tháng; Đối với khoản vay 2 là 40.000.000đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất theo thỏa thuận quy định tại khoản 1.10 Điều 1 Hợp đồng và lãi suất quá hạn là 150% so với lãi suất vay trong hạn; lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng dành cho khách hàng cá nhân (*) của Ngân hàng T tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4,5%/năm. Xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 05/12/2020 ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo kỳ hạn của hợp đồng, hằng tháng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng T, tính đến ngày 29/12/2021 ông C, bà O còn nợ Ngân hàng T với tổng số tiền là 309.265.674đồng, trong đó tiền gốc là 264.470.392đồng, tiền lãi là 44.795.282đồng, (lãi tính từ ngày 05/12/2020 đến ngày 29/12/2021) nên Ngân hàng T chấm dứt Hợp đồng vay trước hạn để thu hồi nợ là có căn cứ, phù hợp với các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng (Điều 6 của Hợp đồng tín dụng) và các quy định của pháp luật (theo Điều 469 của Bộ luật Dân sự, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 21 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam về hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng). Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T về việc yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O trả số tiền nợ gốc và lãi (lãi trong hạn và lãi quá hạn) theo hợp đồng như đã trình bày trên là có căn cứ, phù hợp với Điều 288, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý tài sản thế chấp: Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP T về việc xử lý tài sản bảo đảm thì thấy: Để đảm bảo cho khoản vay, ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O có thể chấp cho Ngân hàng TMCP T quyền sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA; loại Vios; màu sơn: Bạc; số chỗ ngồi: 5; số máy: 2NRX233631; số khung: RL4B29F31H5025918; biển kiểm soát: 43A-312.86 được Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047390 ngày 04/12/2017 do bà Nguyễn Thị Kiều O là chủ sở hữu; theo hợp đồng tín dụng kiêm thế chấp xe ô tô số: 435/2017/HDTD/BDN/01 ngày 06/12/2017 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 06/12/2017, tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận là hợp pháp. Do đó, trong trường hợp ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O chậm hoặc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi toàn bộ tài sản trên để thu hồi nợ theo quy định tại Điều 299 và 323 của Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội là 15.463.000đ (309.265.674 x 5%).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 288, 463, 466 và 468; Điều 322 và 323 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên xử: Buộc ông Nguyễn Bá C và Nguyễn Thị Kiều O phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP T tổng số tiền là 309.265.674đ (Ba trăm lẻ chín triệu hai trăm sáu mươi lăm ngàn sáu trăm bảy mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc là 264.470.392đồng, tiền lãi là 44.795.282đồng.

Kể từ ngày 30/12/2021 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thì thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi của Ngân hàng cho vay.

2/ Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O chậm hoặc không trả được nợ vay, thì phát mãi tài sản thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA; loại Vios; màu sơn: Bạc; số chỗ ngồi: 5; số máy: 2NRX233631; số khung: RL4B29F31H5025918; biển kiểm soát: 43A-312.86 được Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 047390 ngày 04/12/2017 đứng tên chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Kiều O để Ngân hàng TMCP T thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O thanh toán toàn bộ số tiền trên thì Ngân hàng TMCP T phải hoàn trả lại Giấy đăng ký xe ô tô số 047390 (do Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/12/2017) đứng tên chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Kiều O.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Tuyên xử: Buộc ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 15.463.000đ (*mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng án phí 6.841.429đ (*sáu triệu tám trăm bốn mươi một ngàn bốn trăm hai mươi chín đồng*) đã nộp theo biên lai thu số: 0009189 ngày 29/4/2021 của chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4/ Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

NGUYỄN HOÀNG VŨ